

Số: 327/TB-SKHCN

*Đắk Nông, ngày 18 tháng 4 năm 2022*

**THÔNG BÁO**  
**Về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2023**

Kính gửi:.....

Thực hiện xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và phát triển công nghệ năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông kính mời các Sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân, các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh tham gia đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) năm 2023 với những nội dung sau:

**I. Nguyên tắc đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ**

Việc lựa chọn, đề xuất hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023 phải bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025; các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông; thực tiễn các ngành, lĩnh vực của Đắk Nông hiện nay, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả bằng sản phẩm gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh; có địa chỉ ứng dụng cụ thể và cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành đáp ứng với thực tiễn và đảm bảo theo quy định. Các nhiệm vụ KH&CN phải đảm bảo: tính mới và khoa học, tiên bộ, có thể áp dụng và nhân rộng. Cụ thể:

- Ưu tiên những nhiệm vụ phát triển 3 trụ cột của nền kinh tế địa phương: (1) phát triển công nghiệp Alumin, luyện Nhôm và năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời), xây dựng Đắk Nông trở thành trung tâm công nghiệp Nhôm quốc gia; (2) phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, bền vững theo chuỗi giá trị; phát triển kinh tế rừng, trồng và chế biến dược liệu; tăng sức cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng các sản phẩm nông nghiệp chủ lực; (3) phát triển du lịch trên nền tảng phát huy các lợi thế tự nhiên, các giá trị văn hóa - đặc trưng sinh thái bản địa, Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

- Khuyến khích nghiên cứu các vấn đề thực hiện các khâu đột phá, giải quyết các "điểm nghẽn" của địa phương; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong khu vực doanh nghiệp, dịch vụ công, nhất là hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới công nghệ trong sản xuất kinh doanh và dịch vụ công, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp; hình thành chuỗi giá trị của sản phẩm, tạo giá trị gia tăng, phát triển sản phẩm quốc gia, sản phẩm đặc trưng của tỉnh dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để hình thành các ngành nghề mới và các sản phẩm mới, giá trị gia tăng cao; bảo

vệ môi trường trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và khu vực nông thôn.

- Các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố trong tỉnh lựa chọn các đề xuất đặt hàng, tổ chức lấy ý kiến tư vấn thông qua hội đồng tư vấn hoặc chuyên gia độc lập đối với đề xuất đặt hàng. Trên cơ sở ý kiến tư vấn, các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố hoàn thiện và gửi đề xuất đặt hàng cho Sở Khoa học và Công nghệ.

- Các Sở, ngành, huyện, thành phố trong tỉnh đặt hàng ít nhất 01 nhiệm vụ KH&CN để giải quyết những khó khăn vướng mắc, phục vụ phát triển KTXH của địa phương.

## **II. Định hướng nghiên cứu, ứng dụng**

### **1. Khoa học tự nhiên**

Ứng dụng các thành tựu KH&CN tiên tiến trong công tác điều tra cơ bản, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên gắn với bảo vệ môi trường và dự báo, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai; đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao những thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất trong lĩnh vực phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và kỹ thuật cao trong ngành năng lượng đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế; quản lý và kiểm soát chất lượng không khí, tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng nhiên liệu; ứng dụng công nghệ số, tự động hóa, viễn thám trong quan trắc, theo dõi, giám sát, dự báo, cảnh báo thiên tai, quản lý, vận hành công trình phòng, chống thiên tai, chỉ đạo phòng tránh thiên tai.

### **2. Khoa học Kỹ thuật và công nghệ**

Nghiên cứu ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư mà địa phương có lợi thế để tạo ra các sản phẩm trong sản xuất - kinh doanh và dịch vụ như: y tế, du lịch, nông nghiệp, công nghiệp chế biến, giáo dục - đào tạo và dạy nghề, tài nguyên - môi trường...

Nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo ở một số lĩnh vực ưu tiên như quản lý nông nghiệp, quản lý tài nguyên, quản lý đô thị, quản lý xã hội... tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Xây dựng chính quyền số, doanh nghiệp số và xã hội số góp phần xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, an toàn, hiện đại, tạo môi trường khởi nghiệp sáng tạo, chủ động tiếp cận và tận dụng các cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 để phát triển kinh tế số, kinh tế chia sẻ.

Khuyến khích sử dụng vật liệu mới (tro, xỉ, thạch cao...) trong công tác xây dựng cơ bản, giao thông và bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai; ứng dụng KH&CN sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả...; nghiên cứu chuyển giao công nghệ sản xuất vật liệu thân thiện với môi trường nhằm thay thế nhựa trong sản xuất, kinh doanh, tái chế và xử lý rác thải nhựa; nghiên cứu, chuyển giao công nghệ về xử

lý chất thải rắn, tái chế các phụ phẩm nông nghiệp phát sinh sau thu hoạch, chế biến, xử lý chất thải hữu cơ tại chỗ để áp dụng tại các hộ gia đình và khu vực nông thôn.

### **3. Khoa học y, dược**

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, công nghệ sinh học trong phát triển vùng nguyên liệu, bảo quản, chế biến các loại cây dược liệu và các sản phẩm dược liệu trên địa bàn tỉnh.

Nghiên cứu các giải pháp kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại, nâng cao hiệu quả phòng chống bệnh tật, cải thiện tình trạng dinh dưỡng. Nghiên cứu dịch tễ, mô hình, cơ cấu bệnh tật ở địa phương.

### **4. Khoa học nông nghiệp**

Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, tập trung vào các giống cây trồng, vật nuôi sạch bệnh, có năng suất và chất lượng cao, phù hợp với điều kiện sinh thái và yêu cầu sản xuất tại địa phương, các quy trình canh tác, quy trình tưới, bón phân, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ nông sản.

Phục tráng, bảo tồn, khai thác và phát triển nguồn gen các giống cây trồng, vật nuôi quý hiếm, đặc sản có giá trị của địa phương.

Nghiên cứu, xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp, đảm bảo theo các tiêu chuẩn của các quy trình sản xuất nông nghiệp tốt như VietGap, Global Gap, GAP, Hữu cơ.... Nghiên cứu các giải pháp hạn chế ảnh hưởng của thuốc bảo vệ thực vật, hóa học trong sản xuất nông nghiệp.

Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới trong công nghiệp, công nghệ sau thu hoạch, bảo quản và chế biến đối với một số sản phẩm có thế mạnh của địa phương như: cà phê, hồ tiêu, cao su, macca, hoa, cây ăn quả, thức ăn gia súc, gỗ...

Xây dựng, đăng ký thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận chất lượng cho sản phẩm nông sản. Ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển sản xuất sản phẩm, tiêu chuẩn hóa, đăng ký công bố chất lượng sản phẩm OCOP, hỗ trợ các địa phương đăng ký sở hữu trí tuệ sản phẩm OCOP.

Các giải pháp thực hiện hiệu quả việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị gia tăng gắn với chế biến, tiêu thụ...

### **5. Khoa học xã hội và nhân văn**

Nghiên cứu, tổng kết thực tiễn các chính sách và đề xuất giải pháp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay.

Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá của tỉnh; Phát triển du lịch gắn với xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

Nghiên cứu đổi mới, cải tiến, nâng cao chất lượng học tập, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo trong hệ thống trường học, trường dạy nghề.

Nghiên cứu gắn phát triển kinh tế - xã hội địa phương với quản lý điều hành công tác dân số; hoàn thiện hệ thống thông tin, số liệu, cơ sở dữ liệu chuyên ngành dân số và phát triển kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia; công tác gia đình...

**Lưu ý:**

Để tránh trùng lặp với các nhiệm vụ KH&CN đã thực hiện, đề nghị các tổ chức, cá nhân tra cứu theo địa chỉ: <http://skhcn.daknong.gov.vn/co-so-du-lieu/danh-muc-de-tai-du-an>.

**III. Hướng dẫn xây dựng và thời gian nhận phiếu đề xuất, đặt hàng**

- Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh thực hiện theo **mẫu 01**.

- Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN của các Sở, ngành, địa phương gồm: Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN (**mẫu 02**); Biên bản họp hội đồng KH&CN cấp Sở, ngành, hoặc bản nhận xét của các chuyên gia về đề xuất đặt hàng.

- Phiếu đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2023 gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông trước ngày **30/5/2022** theo địa chỉ: Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông- Số 02 đường Phan Kế Bính, Phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. File word phiếu đề xuất, đặt hàng gửi về địa chỉ email: [pqlkhskhcn.daknong@gmail.com](mailto:pqlkhskhcn.daknong@gmail.com). Mọi thông tin, chi tiết xin liên hệ số điện thoại: 0833.48.22.88 (đ/c Đức) hoặc 0965.87.53.87 (đ/c Tâm).

Trên đây là Thông báo về định hướng hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Nông năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông trân trọng thông báo và kính mời các Sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân, các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh tham gia đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (thay b/c);
- Các Sở, ngành, huyện, thành phố;
- Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh;
- Trang thông tin điện tử của tỉnh;
- Đăng tải lên website của Sở KH&CN;
- Lưu: VT, QLKH.

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Văn Thuận**

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**

1. Tên nhiệm vụ:
2. Căn cứ đề xuất (*giải trình căn cứ theo quy định tại Điều 4 của Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND, ngày 14/12/2018 ban hành quy định quản lý nhà nước việc thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*):
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm cấp tỉnh; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội v.v...
4. Mục tiêu:
5. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
6. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:
9. Dự kiến nhu cầu kinh phí:
10. Thông tin về tổ chức, cá nhân đề xuất:

..., ngày ... tháng... năm 20....

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

TÊN SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**

1. Tên nhiệm vụ KHCN:

2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...)*

*Lưu ý:*

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;

- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn.

3. Mục tiêu:

4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

8. Thông tin về tổ chức, cá nhân đề xuất:

9. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

Sở, ngành, địa phương..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG***(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)*

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4*

**DANH SÁCH GỬI THÔNG BÁO TRONG TỈNH**

| <b>Stt</b> | <b>Đơn vị</b>                                                 |
|------------|---------------------------------------------------------------|
| 1          | Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đắk Nông                               |
| 2          | Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông                                  |
| 3          | Văn phòng Tỉnh ủy Đắk Nông                                    |
| 4          | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                               |
| 5          | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội                            |
| 6          | Sở Tài nguyên và Môi trường                                   |
| 7          | Sở Y tế                                                       |
| 8          | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn                        |
| 9          | Sở Kế hoạch và Đầu tư                                         |
| 10         | Sở Thông tin và Truyền thông                                  |
| 11         | Ban Dân tộc tỉnh                                              |
| 12         | Sở Tài chính                                                  |
| 13         | Sở Nội vụ                                                     |
| 14         | Sở Giáo dục và Đào tạo                                        |
| 15         | Sở Xây dựng                                                   |
| 16         | Sở Công Thương                                                |
| 17         | Sở Tư pháp                                                    |
| 18         | Sở Giao thông Vận tải                                         |
| 19         | Ban Quản lý Công viên địa chất                                |
| 20         | Ban Dân vận Tỉnh ủy Đắk Nông                                  |
| 21         | Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông                                     |
| 22         | Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Nông                |
| 23         | Tỉnh đoàn                                                     |
| 24         | Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và Ứng dụng KH&CN tỉnh Đắk Nông |
| 25         | Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Đắk Nông                       |
| 26         | Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh                                   |
| 27         | UBND thành phố Gia Nghĩa                                      |
| 28         | UBND huyện Đắk Mil                                            |
| 29         | UBND huyện Đắk R'lấp                                          |
| 30         | UBND huyện Tuy Đức                                            |

|    |                                          |
|----|------------------------------------------|
| 31 | UBND huyện Cư Jut                        |
| 32 | UBND huyện Krông Nô                      |
| 33 | UBND huyện Đắk Song                      |
| 34 | UBND huyện Đắk Glong                     |
| 35 | Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Đắk Nông |
| 36 | Báo Đắk Nông                             |
| 37 | Trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông       |

### DANH SÁCH GỬI THÔNG BÁO NGOÀI TỈNH

|    |                                                                                                                                        |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH<br><i>Khu Phố 6 , Phương Linh Trung, Quận thủ Đức, Tp Hồ Chí minh</i>                          |
| 2  | TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM HUẾ<br><i>102 Phùng Hưng, TP. Huế-tỉnh Thừa thiên Huế</i>                                                      |
| 3  | TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN TP HỒ CHÍ MINH<br><i>227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5, TP Hồ Chí Minh</i>                                         |
| 4  | TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN<br><i>TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk</i>                                                                    |
| 5  | VIỆN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG LÂM NGHIỆP TÂY NGUYÊN<br><i>Xã Hòa Thắng, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk</i>                              |
| 6  | TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐẤT, PHÂN BÓN VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NGUYÊN<br><i>Xã Hòa Thắng, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk</i>                    |
| 7  | VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TÂY NGUYÊN<br><i>TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk</i>                                                              |
| 8  | VIỆN KHKT NÔNG LÂM NGHIỆP DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ<br><i>317, Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định</i>                     |
| 9  | VIỆN NGHIÊN CỨU CÂY ĂN QUẢ MIỀN NAM<br><i>(Xã Long Định -Châu Thành-Tiền Giang)</i>                                                    |
| 10 | VIỆN NGHIÊN CỨU RAU QUẢ<br><i>Trâu Quỳ, Gia Lâm, TP. Hà Nội</i>                                                                        |
| 11 | VIỆN BẢO VỆ THỰC VẬT<br><i>Đông Ngạc, Từ Liêm, TP. Hà Nội</i>                                                                          |
| 12 | VIỆN QUY HOẠCH VÀ THIẾT KẾ NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM<br><i>số 61, Hàng Chuối, TP. Hà Nội</i>                                                |
| 13 | ĐẠI HỌC NÔNG NGHIỆP 1 HÀ NỘI<br><i>Thị trấn Châu Quỳ, Hà Nội</i>                                                                       |
| 14 | TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ HUẤN LUYỆN CHĂN NUÔI GIA SÚC LỚN<br><i>(Lai Hưng, Bến Cát, Bình Dương)</i>                                     |
| 15 | TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NÔNG THÔN<br><i>(Số 110/165 Chùa Bộc - Hà Nội)</i>                                   |
| 16 | TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP MIỀN TRUNG TÂY NGUYÊN<br><i>Xã Hòa Thắng, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk</i> |
| 17 | VIỆN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP MIỀN NAM<br><i>121 Nguyễn Bình Khiêm, Q 1 TP Hồ Chí Minh</i>                                        |
| 18 | VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM<br><i>2A Nguyễn Biểu, Quận 5, TP Hồ Chí Minh</i>                                                       |
| 19 | VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III<br><i>33 Đặng Tất, TP. Nha trang, Khánh hòa</i>                                                |

|    |                                                                                                                     |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 20 | TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN HÀ NỘI<br><i>số 207, đường Giải Phóng, TP. Hà Nội</i>                               |
| 21 | TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT<br><i>01 Phù Đổng Thiên Vương, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng</i>                                  |
| 22 | VIỆN ĐỊA LÝ, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN<br><i>18, Hoàng Quốc Việt, TP. Hà Nội</i>                        |
| 23 | VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÙNG TÂY NGUYÊN<br><i>1A Nguyễn Văn Linh, Tân Hội, Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk</i>        |
| 24 | VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÙNG NAM BỘ<br><i>49, Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh</i>                        |
| 25 | TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ ĐÀ NẴNG<br><i>71 Ngũ Hành Sơn, Q. Ngũ Hành Sơn - TP.Đà Nẵng</i>                              |
| 26 | ĐẠI HỌC KINH TẾ- TP HỒ CHÍ MINH<br><i>59 C, Nguyễn Đình Chiểu-P 6, Q3, Tp Hồ Chí Minh</i>                           |
| 27 | ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP HỒ CHÍ MINH<br><i>12 Nguyễn Văn Bảo, P4, Q Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh</i>                        |
| 28 | ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING<br><i>306 Nguyễn Trọng Tuyển, Q Tân Bình, TP Hồ Chí minh</i>                          |
| 29 | ĐẠI HỌC KINH TẾ -TÀI CHÍNH TP HỒ CHÍ MINH<br><i>Số 8, đường Tân Thới Nhất, p.Tân Thới Nhất, Q12, TP Hồ Chí Minh</i> |
| 30 | ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH<br><i>(Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức TP.HCM)</i>                      |
| 31 | ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI<br><i>(144 Đường Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội)</i>                                      |
| 32 | ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT, ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM<br><i>Khu phố 3, Linh Xuân, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh</i>            |
| 33 | ĐẠI HỌC HUẾ<br><i>số 03 lê lợi, tp. huế tỉnh thừa thiên huế</i>                                                     |
| 34 | ĐẠI HỌC VINH<br><i>182 Lê Duẩn- TP Vinh – Nghệ An</i>                                                               |
| 35 | VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TRUNG ƯƠNG<br><i>68 Phan Đình Phùng - Ba Đình - Hà Nội</i>                          |
| 36 | VIỆN KINH TẾ<br><i>28 Lê Quý Đôn, Q.3, TP. HCM</i>                                                                  |